

Phụ lục số I

CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP CIE1 **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
CÔNG NGHIỆP CIE1 **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
QUA WEBSITE CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP CIE1**
Trụ sở chính: **Lô 22+23, KCN Quang Minh, TT Quang Minh, H.Mê Linh, TP. Hà Nội.**
Điện thoại: **04.38182859**
Fax: **04.38 182 977**

Công ty cổ phần xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1 xác nhận việc đăng ký công bố thông tin qua Website của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

1. Người thực hiện công bố thông tin:

- Ông TRƯƠNG MINH KHÔI

Điện thoại di động: **0936062619**

Điện thoại cố định cơ quan: **024.38182859** máy lẻ 119.

Điện thoại cố định nhà riêng:

E-mail: **khoiminhtuong@gmail.com**

Số giấy chứng nhận cá nhân: **001086009928** do Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày **12/07/2017**

Người được ủy quyền công bố thông tin: không

2. Người có liên quan tới việc công bố thông tin:

- Chủ tịch HĐQT: Ông TẠ ĐÌNH LÂN

Điện thoại di động: **0913364287**

Điện thoại cố định cơ quan: **024. 38 182 859 – (121)**

Điện thoại cố định nhà riêng: **024.38.773673**

E-mail: **tadinhlan@ciel.com.vn**

Số căn cước cá nhân: **033071001645** do Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày **12/12/2016**.

Hộp thư điện tử (e-mail) đăng ký dùng gửi thông tin công bố trên Website UBCKNN - Email: **ciel-jc@ciel.com.vn**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã đăng ký.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018

Người đại diện theo pháp luật



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trương Minh Khôi

NHỮNG THÔNG TIN TỔNG QUÁT VỀ CÔNG TY

Stt	Nội dung	Thông tin về công ty
1	Tên tiếng Việt:	Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1
2	Tên tiếng Anh:	Construction and Industry Equipment Joint Stock Company CIE1
3	Tên viết tắt:	CIE1
4	Địa chỉ (trụ sở chính):	Lô đất số 22+23, KCN Quang Minh, TT Quang Minh, H.Mê Linh, TP. Hà Nội
5	Điện thoại:	04.38182859
6	Fax:	04.38182977
7	Email:	Contacts@cie1.com.vn
8	Website:	http://cie1.com.vn
9	Vốn điều lệ:	60.000.000.000 VNĐ
10	Ngành nghề kinh doanh	

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sửa chữa máy móc, thiết bị;	3312
2	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;	4933
3	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; Chi tiết: Thiết kế kết cấu công trình dân dụng công nghiệp;	7110
4	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp;	4290
5	Sản xuất khai thác mỏ và xây dựng; Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh máy và thiết bị xây dựng;	2824
6	Hoạt động thiết kế chuyên dụng; Chi tiết: Thiết kế chuyển giao công nghệ trong ngành máy và thiết bị công nghiệp;	7410
7	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; Chi tiết: Lắp đặt máy và thiết bị công nghiệp;	3320
8	Xuất bản phần mềm; Chi tiết: Sản xuất, mua bán và cài đặt phần mềm ứng dụng trong sản xuất công nghiệp;	5820
9	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác; Chi tiết: Lắp đặt các hệ thống điều khiển tự động, thiết bị tự động hóa, thiết bị điện tử công nghiệp;	4329
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu; Chi tiết: Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị điện tử, máy, thiết bị dụng cụ và dây truyền công nghệ trong công nghiệp;	8299
11	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật; Chi tiết: Nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ cao vào sản xuất kinh doanh của công ty;	7210

12	Sản xuất các cấu kiện kim loại; Chi tiết: Sản xuất, lắp đặt các cấu kiện kim loại: kết cấu thép nhà xưởng;	2511
13	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại; Chi tiết: Sản xuất thùng, bể chứa, dụng cụ kim loại;	2512
14	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu; Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm bằng kim loại, các dịch vụ xử lý, gia công kim loại;	2599
15	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển; Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh thiết bị đo lường, định lượng điều khiển;	2651
16	Sản xuất linh kiện điện tử; Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh linh kiện điện tử;	2610
17	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác; Chi tiết: Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng;	7730
18	Xây dựng nhà các loại; Chi tiết: Xây dựng nhà các loại, xây dựng công trình dân dụng	4100
19	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu; Chi tiết: Sản xuất và mua bán vật liệu xây dựng; (Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật).	3290

11	Người đại diện theo pháp luật:	Ông - Ông TRƯƠNG MINH KHÔI Điện thoại di động: 0936062619 Điện thoại cố định cơ quan: 04.38182859 máy lẻ 119. Điện thoại cố định nhà riêng: E-mail: khoiminhtuong@gmail.com Số giấy chứng nhận cá nhân: 001086009928 do Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 12/07/2017
12	Hội đồng quản trị:	- Ông Tạ Đình Lân - Chủ tịch HĐQT - Ông Vũ Trọng Hiến - Ông Lê Quốc Tuấn - Bà Tạ thị Ngọc Thanh
13	Ban Giám đốc:	- Ông Trương Minh Khôi - Tổng Giám đốc - Ông Nguyễn Hùng Sơn - Phó TGD - Ông Phan Trọng Phụng - Phó TGD
14	Ban kiểm soát:	- Bà: Dương Hà Bích - Trưởng ban KS - Ông Đình Trường Giang - Bà: Ngọc Thị Kim Nhung
15	Số giấy phép hoạt động kinh doanh (Số, nơi cấp, ngày cấp):	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký lần đầu ngày 09 tháng 06 năm 2008, đăng ký thay đổi lần 6 ngày 13 tháng 06 năm 2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp Hà Nội cấp. kèm giấy xác nhận về thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp 07/08/2017.

Phụ lục số II
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP CIE1
Năm báo cáo 2017

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 13/06/2016; kèm giấy xác nhận về thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp 07/08/2017. Mã số doanh nghiệp: 2500303038
- Vốn điều lệ: 60.000.000.000 đồng, chia thành 6.000.000 cổ phần với mệnh giá 10.000đ/cổ phần. Trong đó:
 - Công ty CP tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp nắm giữ 3.240.000 cổ phần tương ứng 32.400.000.000đồng, chiếm 54% vốn điều lệ.
 - Công ty CP kinh doanh vật tư và xây dựng nắm giữ 77.642 cổ phần tương ứng với 776.420.000 đồng, chiếm 1,29% vốn điều lệ.
 - Ông Tạ Đình Lân, phòng 203, tập thể Bộ Quốc phòng, Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội nắm giữ 123.260 cổ phần tương ứng với 1.232.600.000đồng, chiếm 2,05 % vốn điều lệ.
 - Các cổ đông khác nắm giữ 2.559.098 cổ phần tương ứng với 25.590.980.000đồng, chiếm 42,65% vốn điều lệ.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 60.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Lô 22+23 - KCN Quang Minh, TT Quang Minh, H.Mê Linh, TP Hà Nội.
- Số điện thoại: 024.38 182 859
- Số fax: 024. 38 182 977
- Website: <http://cie1.com.vn>
- Mã cổ phiếu: CE1; - Mã ISIN: VN000000CE14

2. Quá trình hình thành và phát triển

- **Quá trình hình thành và phát triển:** Công ty Cổ phần Xây dựng và Thiết bị công nghiệp CIE1 (sau đây gọi tắt là “Công ty”), là doanh nghiệp được thành lập theo mô hình công ty mẹ, công ty con theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 1 nhiệm kỳ 2007 - 2012 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Thiết bị công nghiệp ngày 15/03/2008

Công ty đã đăng ký chứng khoán và được cấp mã chứng khoán theo Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 39/2017/GCNCP-VSD tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam từ ngày 06/12/2017.
- **Các sự kiện khác:** Công ty Cổ phần xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1 là doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ số 09 ngày 28/08/2012 do Sở khoa học và công nghệ TP Hà Nội cấp. Công ty đăng ký với Cục thuế Hà Nội hưởng ưu đãi của doanh nghiệp khoa học công nghệ bắt đầu từ năm 2013. Danh mục sản phẩm hàng hóa hình thành từ kết quả KH&CN là 08 Trạm trộn bê tông tự động từ bảng độc quyền kiểu dáng công nghiệp số 5018:

TT	Tên sản phẩm hàng hóa	Ký hiệu	Tiêu chuẩn cơ sở
1	Trạm trộn bê tông tự động năng suất 45m ³ /h, cốt trộn trực đứng, cấp cốt liệu dạng Skip.	BM45.PMS	TCCS 01:2012/CIE1 và

2	Trạm trộn bê tông tự động năng suất 60m ³ /h, cối trộn trục đứng, cấp cốt liệu dạng Skip.	BM60.PMS	11 tiêu chuẩn cơ sở các thiết bị của TTBT bao gồm:
3	Trạm trộn bê tông tự động năng suất 60m ³ /h, cối trộn hai trục ngang, cấp cốt liệu dạng Skip.	BM60.TMS	TCCS 02:2012/CIE1 TCCS 03:2012/CIE1
4	Trạm trộn bê tông tự động năng suất 60m ³ /h, cối trộn hai trục ngang, cấp cốt liệu dạng băng tải	BM60.TMB	TCCS 04:2012/CIE1 TCCS 05:2012/CIE1
5	Trạm trộn bê tông tự động năng suất 80m ³ /h, cối trộn hai trục ngang, cấp cốt liệu dạng Skip, băng cân.	BM80.TMSB	TCCS 06:2012/CIE1 TCCS 07:2012/CIE1
6	Trạm trộn bê tông tự động năng suất 90m ³ /h, cối trộn hai trục ngang, cấp cốt liệu dạng băng tải.	BM90.TMB	TCCS 08:2012/CIE1 TCCS 09:2012/CIE1
7	Trạm trộn bê tông tự động năng suất 120m ³ /h, cối trộn hai trục ngang, cấp cốt liệu dạng băng tải.	BM120.TMB	TCCS 10:2012/CIE1 TCCS 11:2012/CIE1
8	Trạm trộn bê tông tự động năng suất 160m ³ /h, cối trộn hai trục ngang, cấp cốt liệu dạng Skip.	BM160.TMB	TCCS 12:2012/CIE1

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.a. Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sửa chữa máy móc, thiết bị;	3312
2	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;	4933
3	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; Chi tiết: Thiết kế kết cấu công trình dân dụng công nghiệp;	7110
4	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp;	4290
5	Sản xuất khai thác mỏ và xây dựng; Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh máy và thiết bị xây dựng;	2824
6	Hoạt động thiết kế chuyên dụng; Chi tiết: Thiết kế chuyển giao công nghệ trong ngành máy và thiết bị công nghiệp;	7410
7	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; Chi tiết: Lắp đặt máy và thiết bị công nghiệp;	3320
8	Xuất bản phần mềm; Chi tiết: Sản xuất, mua bán và cài đặt phần mềm ứng dụng trong sản xuất công nghiệp;	5820
9	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác; Chi tiết: Lắp đặt các hệ thống điều khiển tự động, thiết bị tự động hóa, thiết bị điện tử công nghiệp;	4329
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu; Chi tiết: Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị điện tử, máy, thiết bị dụng cụ và dây truyền công nghệ trong công nghiệp;	8299
11	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật; Chi tiết: Nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ cao vào sản xuất kinh doanh của công ty;	7210

12	Sản xuất các cấu kiện kim loại; Chi tiết: Sản xuất, lắp đặt các cấu kiện kim loại: kết cấu thép nhà xưởng;	2511
13	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại; Chi tiết: Sản xuất thùng, bể chứa, dụng cụ kim loại;	2512
14	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu; Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm bằng kim loại, các dịch vụ xử lý, gia công kim loại;	2599
15	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển; Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh thiết bị đo lường, định lượng điều khiển;	2651
16	Sản xuất linh kiện điện tử; Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh linh kiện điện tử;	2610
17	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác; Chi tiết: Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng;	7730
18	Xây dựng nhà các loại; Chi tiết: Xây dựng nhà các loại, xây dựng công trình dân dụng	4100
19	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu; Chi tiết: Sản xuất và mua bán vật liệu xây dựng; (Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật).	3290

3.b. Địa bàn kinh doanh: Công ty cung cấp sản phẩm truyền thống là trạm trộn bê tông trên toàn quốc và đã xuất khẩu sang Lào, các sản phẩm theo thiết kế sang Nhật.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong suốt năm 2017 và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng quản trị

Ông Tạ Đình Lân	Chủ tịch
Bà Tạ Thị Ngọc Thanh	Thành viên
Ông Vũ Trọng Hiên	Thành viên
Ông Lê Quốc Tuấn	Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Trương Minh Khôi	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Hùng Sơn	Phó Tổng Giám đốc
Ông Phan Trọng Phụng	Phó Tổng Giám đốc

- **Các công ty con, công ty liên kết:** Công ty TNHH chế tạo máy và TBCN CIE2

5. Định hướng phát triển

+ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Phần đầu là đơn vị đứng đầu về sản xuất máy xây dựng và vật liệu xây dựng.

+ Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Tiếp tục sản xuất và giữ vững thị trường Trạm trộn bê tông từ 60-200m³/h, đa dạng hóa sản phẩm, thiết kế chế tạo các hệ thống thiết bị sản xuất vật liệu xây dựng như: gạch, vữa xây, bê tông nhẹ

- Về thị trường trong nước:

Hiện nay Công ty CIE1 đang phối hợp với các nhà khoa học triển khai chế tạo thiết bị sản xuất bê tông sợi thép có cường lực cao.

+ Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: đảm bảo các tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường: xanh sạch đẹp .v.v..

II. Các rủi ro:

III. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016	Ghi chú
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	157.196.574.444	212.112.370.964	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu			
3. DT thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	157.196.574.444	212.112.370.964	
4. Giá vốn hàng bán	139.291.357.726	181.002.272.289	
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	17.905.216.718	31.110.098.675	
6. Doanh thu hoạt động tài chính (TK515)	400.200.548	1.150.324.081	
7. Chi phí tài chính	3.979.356.507	2.911.721.810	
- Trong đó: Chi phí lãi vay	3.976.705.129	2.896.783.295	
8. Chi phí bán hàng	3.854.770.986	2.893.212.971	
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.468.016.704	15.351.536.798	
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2.003.273.069	11.103.951.177	
11. Thu nhập khác	27.346.000	968.538	
12. Chi phí khác	432.995.243	89.053.762	
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	(405.649.243)	(88.085.224)	
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.597.623.826	11.015.865.953	
15. CP thuế TNDN của DNKH & CN 5% (2017 giảm 50%)	108.178.650		
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.489.445.176	11.015.865.953	
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	248,24	2,368	

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch và các chỉ tiêu năm liền kề

Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Thực hiện 2016	Thực hiện năm 2015	% so với KH năm 2017	% so với KH năm 2016
1. DT thuần về bán hàng và CC dịch vụ	157.196.574.444	212.112.370.964	211.877.923.840	71,5%	96,4%
2. Giá vốn hàng bán	139.291.357.726	181.002.272.289	183.136.974.258		
3. Tổng lợi nhuận kế toán	1.597.623.826	11.103.951.177	17.655.779.700	9,43%	62,6%
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.489.445.176	11.103.951.177	17.655.779.700	8,84%	62,6%
5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	248,24	2,368	5,603		

2 - Tổ chức và nhân sự

Chủ tịch HĐQT

Họ tên: TẠ ĐÌNH LÂN

Ngày sinh: 06/07/1971

Giới tính: Nam

Chức vụ: **Chủ tịch HĐQT**

Số CMND: 033071001645

Ngày cấp: 12/12/2016

Nơi cấp: Hà Nội

Hộ khẩu thường trú: P209-C3 TT quân đội, Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: P209-C3 TT quân đội, Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội.

Nơi ở trước đây P209-C3 TT quân đội, Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội.

Điện thoại liên lạc: Nhà riêng: 04.38773673; Cơ quan: 04.38182859; Di động: 0913364287
Tình trạng nơi ở: Sạch sẽ, đầy đủ tiện nghi
Trình độ học vấn: Đại học
Trường đào tạo đại học: Trường đại học Bách Khoa Hà Nội
Ngày vào Đảng CSVN: 10/03/2004
Tình trạng hôn nhân: Đã lập gia đình
Nghề nghiệp: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy
Từ năm: 5/1997 đến năm: 04/2000 : công tác tại Viện Máy & Dụng cụ công nghiệp
Chức vụ: **Công nhân**; Mức lương/hệ số lương 1.55
Từ năm: 05/2000 đến năm: 12/2000 : công tác tại Công ty CP Xây dựng & Thiết bị công nghiệp
Chức vụ: **Công nhân**; Mức lương/hệ số lương 1.92
Từ năm: 01/2001 đến năm: 05/2005 : công tác tại Công ty CP Xây dựng & Thiết bị công nghiệp
Chức vụ: **Quản đốc xưởng** ; Mức lương: 667.000 đ
Từ năm: 06/2005 đến năm: 06/2008 : công tác tại Công ty CP Xây dựng & Thiết bị công nghiệp
Chức vụ: **Phó Giám đốc** ; Mức lương/hệ số lương 3.707.600 đ
Từ năm 2008 đến T8.2014: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1
Chức vụ: **Tổng giám đốc kiêm ủy viên HĐQT**; Mức lương /hệ số lương 5,98
Từ T9- 2014 đến 2015: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1
Chức vụ: **Tổng giám đốc kiêm ủy viên HĐQT**; Mức lương /Mức lương 6.877.000 đ
Từ năm 2016 đến nay: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1
Chức vụ: **Chủ tịch HĐQT**; Mức lương /Mức lương 10.587.500 đ
Tình trạng sức khỏe: Sức khỏe tốt, đủ điều kiện công tác

Tổng giám đốc

Họ tên: TRƯƠNG MINH KHÔI Ngày sinh: 23/08/1986 Giới tính: Nam
Chức vụ: **Tổng giám đốc**
Số CMND: 001086009928 Ngày cấp: 12/07/2017 Nơi cấp: Hà Nội
Hộ khẩu thường trú: Số 7/108 Lò Đức, P. Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Nơi ở hiện tại: Số 7/108 Lò Đức, P. Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Nơi ở trước đây: Số 7/108 Lò Đức, P. Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Điện thoại liên lạc: Nhà riêng: 024.38 212 242; Cơ quan: 024.38 182 859; Di động: 0936 062 619
Tình trạng nơi ở: Sạch sẽ, đầy đủ tiện nghi
Trình độ học vấn: Cao học
Trường đào tạo đại học: Đại học Bách khoa Hà Nội
Trường đào tạo trên đại học: Đại học Michigan, Hoa Kỳ
Ngày vào Đảng CSVN:
Tình trạng hôn nhân: Đã lập gia đình
Nghề nghiệp: Kỹ sư cơ điện tử, thạc sĩ QTKD
Từ 2010 đến 2014 : Công tác tại Công ty CP tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp
Chức vụ: Kỹ sư ; Mức lương /hệ số lương :
Từ 2014 đến 2015 : Công tác tại Công ty TNHH chế tạo máy và thiết bị công nghiệp CIE2
Chức vụ: Giám đốc ; Mức lương /hệ số lương : 7.130.000 đ
Từ 2016 đến nay : Công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1
Chức vụ: Tổng giám đốc ; Mức lương /hệ số lương : 9.625.000 đ
Tình trạng sức khỏe: Sức khỏe tốt

Phó Tổng Giám đốc

Họ tên: NGUYỄN HÙNG SƠN Ngày sinh: 23/07/1971 Giới tính: Nam
Chức vụ: **Phó Tổng Giám đốc**
Số CMND: 013043004 Ngày cấp: 29/01/2008 Nơi cấp: Hà Nội
Hộ khẩu thường trú: Số 25, tổ 5, Phạm Thận Duật, Mai Dịch, Cầu Giấy, HN.
Nơi ở hiện tại: Số 25, tổ 5, Phạm Thận Duật, Mai Dịch, Cầu Giấy, HN.
Nơi ở trước đây: Số 25, tổ 5, Phạm Thận Duật, Mai Dịch, Cầu Giấy, HN.
Điện thoại liên lạc: Nhà riêng: 04.37642048; Cơ quan: 04.38182859; Di động: 0913062329
Tình trạng nơi ở: Sạch sẽ, đầy đủ tiện nghi

Trình độ học vấn: Đại Học

Trường đào tạo đại học: Trường đại học Bách Khoa Hà Nội

Ngày vào Đảng CSVN: 29/11/2004

Tình trạng hôn nhân: Đã lập gia đình

Nghề nghiệp: Kỹ sư Hệ thống điện

Từ năm: 5/1997 đến năm: 11/2001 : công tác tại Viện Máy & Dụng cụ công nghiệp

Chức vụ: **Công nhân**; Mức lương/hệ số lương 1.55

Từ năm: 12/2001 đến năm: 11/2002 : công tác tại Công ty CP Xây dựng & Thiết bị công nghiệp

Chức vụ: **Công nhân**; Mức lương/hệ số lương 1.92

Từ năm: 12/2002 đến năm: 04/2003 : công tác tại Công ty CP Xây dựng & Thiết bị công nghiệp

Chức vụ: **Nghiên cứu viên** ; Mức lương/hệ số lương 2.1

Từ năm: 05/2003 đến năm: 08/2006 : công tác tại Công ty CP Xây dựng & Thiết bị công nghiệp

Chức vụ: **Phó Phòng Kế hoạch kỹ thuật**; Mức lương/hệ số lương 2.1

Từ năm: 09/2006 đến năm: 12/2007 : công tác tại Công ty CP Xây dựng & Thiết bị công nghiệp

Chức vụ: **Trưởng Phòng lắp ráp điện & Điều khiển tự động**; Mức lương/hệ số lương 2.96

Từ năm: 01/2008 đến năm: 06/2008 : công tác tại Công ty CP Xây dựng & Thiết bị công nghiệp

Chức vụ: **Phó giám đốc chi nhánh - kiêm Trưởng Phòng lắp ráp điện & Điều khiển tự động**;

Mức lương/hệ số lương 2.96

Từ năm 2008 đến T8-2014: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1

Chức vụ: **Phó Tổng giám đốc** ; Mức lương/hệ số lương 4.66

Từ T9- 2014 đến 2015: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1

Chức vụ: **Phó Tổng giám đốc** ; Mức lương bằng tiền đồng: 5.359.000 đ

Từ 01/2016 đến nay: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1

Chức vụ: **Phó Tổng giám đốc** ;

Mức lương bằng tiền đồng: 9.275.000 đ

Tình trạng sức khỏe: Sức khỏe tốt, đủ điều kiện công tác

Phó Tổng Giám đốc

Họ tên: PHAN TRỌNG PHƯỢNG Ngày sinh: 20/12/1964 Giới tính: Nam

Chức vụ: **Phó Tổng Giám đốc**

Số CMND: 011996467 Ngày cấp: 07/06/2007 Nơi cấp: Hà Nội

Hộ khẩu thường trú: SN15, ngách 145/48 Quan nhân, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Nơi ở hiện tại: SN15, ngách 145/48 Quan nhân, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Nơi ở trước đây: SN15, ngách 145/48 Quan nhân, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại liên lạc: Nhà riêng: 04.35581975; Cơ quan: 04.38182859; Di động: 0919986289

Tình trạng nơi ở: Sạch sẽ, đầy đủ tiện nghi

Trình độ học vấn: Đại Học

Trường đào tạo đại học: Đại Học Bách khoa Hà Nội

Ngày vào Đảng CSVN: 29/11/2004

Tình trạng hôn nhân: Đã lập gia đình

Nghề nghiệp: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy

Từ năm: 10/1994 đến năm: 01/2001 : công tác tại Viện Máy & Dụng cụ công nghiệp

Chức vụ: **Nghiên cứu viên** ; Mức lương/hệ số lương 2.1

Từ năm: 02/2001 đến năm: 12/2006 : công tác tại Công ty CP Xây dựng & Thiết bị công nghiệp

Chức vụ: **Nghiên cứu viên** ; Mức lương/hệ số lương 2,58

Từ năm: 01/2007 đến năm: 01/2008 : công tác tại Công ty CP Xây dựng & Thiết bị công nghiệp

Chức vụ: **Phó Giám đốc chi nhánh** ; Mức lương/hệ số lương 3,27

Từ năm: 02/2008 đến năm: 06/2009 : Công tác tại Công ty CP 3B – Viện Máy và dụng cụ công nghiệp

Chức vụ: **Phó Tổng giám đốc**; Mức lương/hệ số lương 5,32

Từ năm 07/2009 đến T8-2014: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1

Chức vụ: **Phó Tổng giám đốc** ; Mức lương/hệ số lương 5,32

Từ T9- 2014 đến 2015: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1

Chức vụ: **Phó Tổng giám đốc** ; Mức lương bằng tiền đồng: 6.118.000 đ

Từ 01/2016 đến nay: công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1
 Chức vụ: **Phó Tổng giám đốc** ; Mức lương bằng tiền đồng: 9.275.000 đ
 Tình trạng sức khỏe: Sức khỏe tốt, đảm bảo điều kiện công tác

Kế toán trưởng

Họ tên: ĐÀO THỊ LIÊM Ngày sinh: 07/04/1961 Giới tính: Nữ
 Chức vụ: **Kế toán trưởng**
 Số CCCD: 001161007330 Ngày cấp: 15/08/2016 Nơi cấp: Hà Nội
 Hộ khẩu thường trú: SN07, ngõ 18, Đ. Khương Hạ, P.Khương Đình, Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội
 Nơi ở hiện tại: Số 07, ngõ 18, Đ. Khương Hạ, P.Khương Đình, Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội
 Nơi ở trước đây: Số 07, ngõ 18, Đ. Khương Hạ, P.Khương Đình, Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội
 Điện thoại liên lạc: Cơ quan: 024.38182859; Di động: 0912732389
 Tình trạng nơi ở: Nhà 3 tầng 68m2, đủ tiện nghi
 Trình độ học vấn: Cử nhân
 Trường đào tạo đại học: Phương Đông
 Ngày vào Đảng CSVN: 24/04/1999
 Tình trạng hôn nhân: Đã lập gia đình

Nghề nghiệp:

Từ 1981-1997: Kế toán viên – Công ty Kinh doanh Vật tư & Xây dựng – TCT Xây dựng Hà Nội
 Chức vụ: Nhân viên; Mức lương: Hệ số 2,06
 Từ 1997-30/9/1999: Phụ trách kế toán – XN SXTB Xây dựng – Công ty KD vật tư & Xây dựng
 Chức vụ: Phụ trách kế toán; Mức lương: Hệ số 2,5
 Từ 01/10/1999-30/06/2008: Kế toán trưởng Công ty CP Xây dựng & thiết bị công nghiệp, nay là Công ty CP tập đoàn Xây dựng & thiết bị công nghiệp
 Chức vụ: **Kế toán trưởng**; Mức lương: 5,65
 Từ 01/7/2008 đến T8/2014: Kế toán trưởng Công ty CP Xây dựng & thiết bị công nghiệp CIE1.
 Chức vụ: **Kế toán trưởng**; Mức lương: 5,65
 Từ T9/2014 đến 2018: Kế toán trưởng Công ty CP Xây dựng & thiết bị công nghiệp CIE1.
 Chức vụ: **Kế toán trưởng**;
 Thành tích đạt được trong công tác: Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao
 Tình trạng sức khỏe: Sức khỏe tốt, đảm bảo điều kiện công tác

Số lượng cán bộ công nhân viên bình quân: 222 người. Thực hiện đầy đủ chính sách đối với người lao động như: BHXH, BHYT, BHTN trang bị bảo hộ LĐ, an toàn lao động, khám sức khỏe định kỳ, nâng lương, đào tạo,..

3 - Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư gồm:
- Mua sắm cầu trục, SC lớn cầu trục: 880 958 220đồng
 - b) Các công ty con, công ty liên kết:
- Công ty TNHH chế tạo máy và TB công nghiệp CIE2 góp vốn 2.300.000.000 đồng.

4 - Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Thực hiện năm 2016	% so với TH 2016
1. Tổng doanh thu	157.624.120.992	213.263.663.583	73,91%
2. Tổng chi phí	156.026.497.166	202.247.797.630	77,15%
3. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.597.623.826	11.015.865.953	14,50%
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.489.445.176	11.015.865.953	13,52%
5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	248,24	2,368	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

VI.CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH	ĐVT	Năm 2017	Năm 2016
1. Bố trí cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
1.1. Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	88,19%	86.97%
Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	11,81%	13.03%
1.2. Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	56,45%	54.72%
Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	43,55%	45.28%
+ Hệ số nợ / tổng tài sản	lần	0.56	0.55
+ Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	lần	1.38	1.21
2a. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán hiện hành = Tổng TS/ nợ phải trả	lần	1.77	1.83
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn= TSLĐ/ nợ ngắn hạn	lần	1.6	1.64
+ Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn	lần	0.84	0.89
3. Tỷ suất sinh lời			
3.1. Tỷ suất sinh lời trên doanh thu			
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /DT thuần	%	0.95	5.19
- Tỷ suất LN sau thuế / Nguồn vốn CSH	%	1.71	12.75
- Tỷ suất LN sau thuế / Vốn góp của CSH	%	1.82	12.75
3.2. Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản			
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	0.80	5.77
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	0.75	5.77
4. Hệ số nợ (nợ phải trả/ tổng TS)	lần	0.565	0.547

5 – Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Những thay đổi về vốn cổ đông: Không thay đổi, đủ 60 tỷ
- Tổng số cổ phiếu thường: 6.000.000 cổ phần
- + Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 6.000.000 cổ phần
- + Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Cổ tức chia cho cổ đông góp vốn: 10%/năm

b) Cơ cấu cổ đông:

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: (không)

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: (không)

e) Các chứng khoán khác: (không)

III. Báo cáo đánh giá của Ban giám đốc.

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Kết quả năm 2017	Tăng trưởng so với năm 2016
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch		74,11%

TT	Nội dung	Kết quả năm 2017	Tăng trưởng so với năm 2016
	vụ	157.196.574.444	
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.489.445.176	
3	Thuế TNDN 2017	108.178.650	

2. Công tác sản xuất, thị trường và phát triển sản phẩm mới

Công ty đang tiếp tục thực hiện dự án: "Đổi mới công nghệ SX các loại TTBT tự động chất lượng cao, công suất lớn phục vụ ngành xây dựng Việt Nam và xuất khẩu".

Phát huy thương hiệu CIE trên thị trường; củng cố và phát triển thị phần tiêu thụ sản phẩm truyền thống là các trạm trộn bê tông có năng suất từ 60m³/h đến 190m³/h. Mở rộng và phát triển thị trường cung cấp các loại trạm trộn bê tông thương phẩm, trạm trộn bê tông cấu kiện sử dụng cốt trộn 2 trục ngang do CIE1 chế tạo.

Tập trung thiết kế, chế tạo các loại trạm trộn có công suất lớn, đảm bảo đáp ứng nhu cầu của thị trường. Công ty đã đầu tư cho việc nghiên cứu cải tiến kỹ thuật của cốt trộn; không ngừng nghiên cứu, thiết kế tối ưu hóa các sản phẩm tiêu chuẩn hiện có.

Phối hợp với Viện MICIE triển khai các dự án cải tiến kỹ thuật; hệ thống điều khiển PLC S7-1200 và phần mềm trạm trộn mới đủ điều kiện đưa vào sử dụng và cung cấp cho thị trường đã nhận được nhiều phản hồi tích cực.

Đầu tư máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải đảm bảo phù hợp với nhu cầu của công ty nhằm nâng cao năng lực sản xuất. Tập trung khai thác và sử dụng hiệu quả các tài sản cố định lớn, máy móc và thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh.

Phối hợp với Tập đoàn CIE trong việc xúc tiến thương mại với các đối tác trong Khối ASEAN. Tiếp tục phát triển, mở rộng mạng lưới khách hàng tại Lào và Myanmar. Nghiên cứu và củng cố và phát triển quan hệ với các đối tác Nhật Bản.

3. Công tác tài chính

Năm 2017 Công ty đã ký hợp đồng tín dụng với ngân hàng công thương Đồng Đa với hạn mức vay ngắn hạn 40 tỷ, hạn mức vay trung hạn 14,164 tỷ, hạn mức bảo lãnh 10 tỷ, đảm bảo nhu cầu vốn cho hoạt động SXKD.

Theo dõi phản ánh các khoản thu nhập của công ty chính xác; giám sát các khoản chi phí đúng mục đích, hợp lý; tăng cường vòng quay đồng vốn, bảo toàn vốn, đảm bảo kinh doanh hiệu quả, trên cơ sở tăng cường các biện pháp tiết kiệm chi phí sản xuất và công tác thu hồi công nợ.

4. Công tác quản trị doanh nghiệp

Tổ chức lại cơ cấu của các phòng ban đảm bảo theo yêu cầu thực tế công việc và hiệu quả hoạt động SXKD.

Chú trọng công tác tuyển chọn và đào tạo cán bộ kỹ thuật có trình độ chuyên môn, có tay nghề cao để bổ sung cho các phòng ban và các xưởng sản xuất; các vị trí công tác đã phát huy được hiệu quả tốt.

Xây dựng mức lương khoán mới cho bộ phận sản xuất trực tiếp dựa trên tình hình sản xuất thực tế.

Thực hiện đúng các chế độ, các quy định của pháp luật về lao động và các thỏa thuận giữa người sử dụng lao động với người lao động theo Hợp đồng lao động.

Tổ chức các lớp đào tạo nâng cao nhận thức cho toàn thể CB CNV: khóa học tiếng Anh giao tiếp, các lớp huấn luyện về ATLĐ, phòng chống cháy nổ,...Thực hiện trang bị và cấp phát bảo hộ lao động đầy đủ theo quy định của công ty.

Công đoàn Công ty đã kết hợp cùng chính quyền quan tâm chăm lo đời sống tinh thần cho CB CNV toàn thể công ty: Tổ chức thăm ốm, hiếu, hi, nghỉ mát hè, khám sức khỏe định kỳ, thường xuyên tổ chức các giải thi đấu thể thao.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.

1. Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

HĐQT đánh giá kết quả điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc hiệu quả thấp không hoàn thành các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ ngày 21/04/2017 đưa ra.

HĐQT xác nhận các kết quả kinh doanh mà công ty đã đạt được trong năm 2017 như Báo cáo của ông Tổng giám đốc đã trình bày và đã được kiểm toán xác nhận. Năm 2017 công ty chưa thực hiện được các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra, dự kiến trả cổ tức theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đề ra do còn lợi nhuận tích lũy từ các năm trước để lại và trích quỹ đầu tư phát triển 17.5 tỷ để đáp ứng nguồn đầu tư máy móc thiết bị cho dự án. Các chỉ tiêu chính đạt được như sau:

a - Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 đạt 157,196 tỷ đồng giảm so với năm 2016 là 54,915 tỷ, tương ứng giảm 25,89%.

b - Doanh thu hoạt động tài chính năm 2017 đạt 0,400 tỷ giảm 65,21% so với năm 2016; lãi được chia năm 2017 từ Công ty TNHH chế tạo máy và TBCN CIE2 là 16%/ năm và cổ tức được nhận từ công ty CP kinh doanh vật tư và xây dựng là 8%/năm.

c - Chi phí tài chính: năm 2017 tăng so với năm 2016 là 1,00 tỷ đồng, tương ứng 34,51%. Do năm 2017 công ty sử dụng vốn vay ngân hàng tăng.

e - Chi phí bán hàng: Năm 2017 tăng so với năm 2016 là 0,961 tỷ đồng, tương ứng 33.23%.

g - Chi phí quản lý: năm 2017 giảm so với năm 2016 là 6,883 tỷ đồng do năm 2017 không trích lập dự phòng và không trích quỹ phát triển khoa học và công nghệ.

f - Về lợi nhuận: Lợi nhuận kế toán sau thuế năm 2017 đạt 1,489 tỷ đồng giảm so với năm 2016 là 9,468 tỷ đồng. Do doanh thu giảm xuống, tỷ lệ các khoản chi phí trên doanh thu đều tăng.

2. Đánh giá về công tác điều hành sản xuất kinh doanh:

- Bộ máy lãnh đạo điều hành công ty: Đoàn kết, tích cực, phối hợp hoạt động nhịp nhàng trong các lĩnh vực được giao.
- Các bộ phận chức năng đã chú trọng tổ chức lại hoạt động mang tính chuyên môn hóa cao, hoàn thiện các quy trình công nghệ trong sản xuất và lắp đặt.
- Môi trường làm việc công ty đã có những thay đổi đáng kể: Mặt bằng được tổ chức gọn gàng, công tác vệ sinh công nghiệp được cải thiện, ý thức người lao động được nâng cao.
- Thiết kế, cải tiến trạm trộn bê tông phục vụ sản xuất cầu kiện đảm bảo yêu cầu của nhà đầu tư.
- Kết hợp với Viện MICIE nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới.
- Kiểm tra, đánh giá và áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý ISO 9001-2008 trong sản xuất, kinh doanh, quản trị và điều hành công ty.

3. Đánh giá tình hình tài chính của công ty

Quản lý và sử dụng nguồn vốn hiệu quả chưa cao; công ty đang ở giai đoạn bảo toàn nhưng chưa phát triển nguồn vốn chủ sở hữu. Tổng nguồn vốn chủ sở hữu của công ty tại thời điểm 31/12/2017 là: 86.945 tỷ đồng, tương đương với năm 2016 là do nhận tài trợ 5.26 tỷ từ quỹ đổi mới công nghệ quốc gia.

Cơ cấu cụ thể vốn chủ sở hữu của công ty như sau:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 60 tỷ đồng.
- Thặng dư vốn cổ phần: 3,271 tỷ đồng.
- Quỹ đầu tư phát triển: 17,50 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 0,913 tỷ đồng.
- Nguồn kinh phí tài trợ: 5,26 tỷ đồng

Các khoản phải thu khách hàng cuối năm so với đầu năm giảm 6,23 tỷ đồng và chiếm phần lớn trong tổng số tài sản lưu động (44%). Đặc biệt có một số khoản nợ phải thu từ khách hàng khó đòi công ty đã trích dự phòng 9.049.025.740 đồng. Như vậy, công ty đã bị ứ đọng vốn trong khách hàng ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn. Đòi hỏi Công ty phải thường xuyên có các biện pháp hữu hiệu đơn đốc thu hồi thanh toán nợ, tránh để nợ lâu, phần đầu giảm tỷ trọng phải thu trong năm tiếp theo.

4. Đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2017

Trong năm qua mặc dù thị trường các sản phẩm truyền thống vẫn còn nhiều khó khăn, HĐQT Công ty đã tập trung mọi nỗ lực để thúc đẩy các giải pháp, tăng cường quản trị, giám sát điều hành để bảo đảm Công ty hoạt động ổn định, vượt qua khó khăn. Công ty CIE1 đã giữ vững được vai trò trong lĩnh vực sản xuất các sản phẩm được hình thành từ kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ. Doanh thu từ sản phẩm khoa học và công nghệ đạt trên 70% tổng doanh thu toàn công ty; Mặc dù có lãi, nhưng không hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017 đề ra.

Việc đánh giá đúng đắn xu hướng phát triển của thị trường thiết bị cơ điện tử đã tạo điều kiện cho công ty đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của khách hàng. Ban Tổng giám đốc đã điều hành, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trong quản lý.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT

Ông Tạ Đình Lân	Chủ tịch
Bà Tạ Thị Ngọc Thanh	Thành viên
Ông Vũ Trọng Hiến	Thành viên
Ông Lê Quốc Tuấn	Thành viên

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT: HĐQT gồm 3 thành viên với tỷ lệ nắm giữ cổ phần như sau:

Ông Tạ Đình Lân	Chủ tịch nắm giữ 2,05%
Bà Tạ Thị Ngọc Thanh	Thành viên nắm giữ 8,08%
Ông Vũ Trọng Hiến	Thành viên nắm giữ 1,90%
Ông Lê Quốc Tuấn	Thành viên nắm giữ 0,32%

- Hoạt động của HĐQT:

Năm 2017 Hội đồng quản trị (HĐQT) đã hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ Công ty cổ phần xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1 (Công ty CIE1) và Luật doanh nghiệp hiện hành.

Hội đồng quản trị đã họp đều đặn hàng quý các thành viên HĐQT đã phát huy trách nhiệm, đóng góp có hiệu quả và sự nhất trí cao trong công tác xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược phát triển của Công ty; Theo dõi, đánh giá các hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác thị trường, công tác phát triển sản phẩm mới,... đề ra nhiệm vụ cụ thể trong các giai đoạn. Các vấn đề tồn tại, nảy sinh trong năm đều được giải quyết kịp thời nhằm chỉ đạo thống nhất giữa HĐQT và Ban Tổng giám đốc đảm bảo công ty hoạt động đúng với định hướng, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội Đồng cổ đông và tuân thủ các quy định của Điều lệ công ty.

Với sự chỉ đạo đúng đắn, kịp thời và cương quyết của HĐQT, sự hoạt động tích cực của bộ phận điều hành là yếu tố quyết định đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty.

Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định.

Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông.

2. Ban kiểm soát

Thành viên và Cơ cấu của ban Kiểm soát

1 Dương Hà Bích	Trưởng ban kiểm soát
2 Đinh Trường Giang	TV Ban kiểm soát

Đánh giá về công tác điều hành sản xuất kinh doanh:

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập BCTC.

Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, BCTC hàng năm và sáu tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Ban kiểm soát phải trình báo cáo thẩm định BCTC, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Xem xét kiểm tra sổ kế toán và các tài liệu của công ty... bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của các cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty.

Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty, BKS thực hiện kiểm tra trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, BKS phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến HĐQT và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của BKS theo quy định này không được gây cản trở hoạt động bình thường của HĐQT, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc kiểm tra của ban kiểm soát không được cản trở hoạt động bình thường của HĐQT, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

Kiến nghị HĐQT hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

3. Thù lao và Chi phí cho thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát:

Công ty trả thù lao, tiền lương, các khoản lợi ích khác cho thành viên HĐQT, thành viên ban kiểm soát theo kết quả và hiệu quả kinh doanh. Các khoản thù lao này được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và được báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Thành viên HĐQT được hưởng thù lao công việc và tiền thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao của HĐQT do Đại Hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

Thành viên HĐQT được thanh toán các chi phí như ăn, ở, đi lại và các chi phí hợp lý khác mà họ đã chi trả khi thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Số lượng thành viên HĐQT, ban Kiểm soát, ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: 02 (ô Tạ Đình Lân và ô Trương Minh Khôi).

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát, cổ đông lớn và các giao dịch khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên. (chưa phát sinh)

VI. Báo cáo tài chính:

(Theo nội dung báo cáo tài chính kèm theo)

Ngày 30 tháng 03 năm 2018

Người đại diện theo pháp luật



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trương Minh Khôi

Phụ lục số III

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày tháng năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ TB
CÔNG NGHIỆP CIE1**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:

Ngày 30 tháng 03 năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Năm 2017

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP

- *Địa chỉ: Lô 22+23 KCN Quang Minh, TT Quang Minh, H.Mê Linh, TP Hà Nội.*
- *Số điện thoại: 024.38 182 859 Fax: 024. 38 182 977*
- *Website: <http://cie1.com.vn>*

- Vốn điều lệ: 60.000.000.000 đ

- Mã chứng khoán : CE1

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
2	Ông Tạ Đình Lân	Chủ tịch	8	100%	
3	Bà Tạ Thị Ngọc Thanh	Thành viên	8	100%	
5	Ông Vũ Trọng Hiến	Thành viên	8	80%	
6	Ông Lê Quốc Tuấn	Thành viên	10	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

- Mọi hoạt động quản trị điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đều được chỉ đạo giám sát chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị (trực tiếp là Chủ tịch Hội đồng quản trị) về tình hình tài chính, đầu tư và sản xuất kinh doanh của Công ty, từ cơ sở này Hội đồng quản trị có điều kiện thực hiện giám sát chặt chẽ và kịp thời chỉ đạo chấn chỉnh các hoạt động của ban điều hành.
- Tất cả các vấn đề phát sinh bất thường trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đều được Tổng giám đốc báo cáo ngay cho Hội đồng quản trị để nắm rõ diễn biến tình hình và kịp thời có ý kiến chỉ đạo khi cần thiết.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị trực tiếp tham gia các cuộc họp giao ban hàng tuần của Ban Tổng giám đốc và các cuộc họp quan trọng khác để kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty.
- Hội đồng quản trị cũng nhận thấy Tổng giám đốc có nhiều cố gắng cũng như nỗ lực điều hành của cả Ban Tổng giám đốc điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ vừa qua.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (không)

II. Các nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị :

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/2017	12/01/2017	Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt cho cổ đông. Tỷ lệ tạm ứng cổ tức:5%/cổ phiếu
2	Số 02/2017	23/02/2017	Lấy ý kiến của các Ủy viên HĐQT bằng văn bản để HĐQT quyết định về việc: “Thông qua báo cáo sơ bộ KQSXKD 2016 và các đề xuất về phương án phân phối lợi nhuận và trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi năm 2016 của ông Tổng giám đốc
3	Số 05 /2017	13/03/2017	Thông qua việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Thông qua các báo cáo, tờ trình chuẩn bị cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, chương trình ngày giờ ĐH; Thông qua việc thành lập Ban tổ chức, 2. Chức năng, nhiệm vụ của Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017; Thông qua việc phân công công việc tổ chức Đại hội
4	Số 11/2017	20/03/2017	Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận và tỷ lệ trả cổ tức năm 2017.
5	BB số 05 /2017	05/04/2017	Thông qua việc vay vốn, bảo lãnh và đảm bảo cấp tín dụng tại Vietinbank - CN Đồng Đa năm 2017
6	Số 11/2017	26/04/2017	Xây dựng kế hoạch triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ.21.04.2017. Thông qua việc chi trả cổ tức đợt 2 năm 2016 bằng tiền mặt cho cổ phiếu mã CE1. Ngày chốt danh sách, ngày thanh toán cổ tức đợt 2.

7	Số 07/2017	16/10/2017	Thông qua sơ kết kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu 2017, đánh giá tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ 2017 và Phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh quý IV/2017;
8	Số 01/2018	31/01/2018	Thông qua phương án bổ sung lương tháng 13 năm 2017 bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND / ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú

2. Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).

V. Các vấn đề cần lưu ý khác



Người đại diện theo pháp luật

TỔNG GIÁM ĐỐC
Trương Minh Khôi

Số : /

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2018

Phụ lục số IV

BÁO CÁO VỀ SỞ HỮU CỦA CỔ ĐÔNG LỚN (5%trở lên)
(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán
Công ty đại chúng

1. Tên nhà đầu tư : Công ty CP tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp
- Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100947309 do Sở KH và đầu tư Hà Nội cấp (thay đổi lần 12 ngày 05/05/2017)
- Ngành, nghề kinh doanh: Sản xuất kinh doanh máy và thiết bị công nghiệp
- Trụ sở giao dịch: Tầng 19 Tòa nhà Gelex, Số 52 Phố Lê Đại Hành, P.Lê Đại Hành, Q.Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.
4. Điện thoại liên hệ: 024.38544898 Fax: 024.35531433
5. Tên chứng khoán đã tiến hành mua:
6. Mã chứng khoán : CE1
7. Số hiệu tài khoản giao dịch (nếu có): Tại: Công ty CP chứng khoán IB.
8. Số lượng cổ phiếu đã mua: Số lượng cổ phần nắm giữ: 32.400 cổ phần với tỷ lệ CP sở hữu là 54% vốn điều lệ..
9. Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành cổ đông lớn. (chưa)
10. Tên của người có liên quan đang nắm giữ cổ phiếu trên (nếu có):
11. Mối quan hệ của người có liên quan với người/tổ chức thực hiện giao dịch:
12. Số chứng minh thư hoặc số hộ chiếu (Số chứng nhận đăng ký kinh doanh nếu là tổ chức) của người có liên quan:
13. Chức vụ của người có liên quan hiện nay tại tổ chức niêm yết, đăng ký giao dịch (nếu có):
14. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu người có liên quan đang nắm giữ:
15. Tỷ lệ phần trăm cổ phiếu nắm giữ hoặc cùng người có liên quan nắm giữ sau khi giao dịch trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành:

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông nhà nước: Hiện tại công ty CIE1 có 147 cổ đông trong đó có 02 cổ đông pháp nhân là công ty CP tập đoàn XD & TBCN (công ty mẹ) và Công ty CP KD vật tư & xây dựng, 6 cổ đông là cá nhân thuộc công ty mẹ, 47 cổ đông cá nhân thuộc công ty CIE1, còn lại 92 cổ đông cá nhân thuộc các đơn vị khác.

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn theo nội dung: Tên, năm sinh (cổ đông); Địa chỉ liên lạc; Nghề nghiệp (cổ đông), ngành nghề hoạt động (cổ đông tổ chức); số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp trong công ty; những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần/tỷ lệ vốn góp.

1) Công ty CP tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp chiếm 54%.

- Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100947309 do Sở KH và đầu tư Hà Nội cấp (thay đổi lần 12 ngày 05/05/2017)
- Ngành, nghề kinh doanh: Sản xuất kinh doanh máy và thiết bị công nghiệp

- Trụ sở giao dịch: Tầng 19 Tòa nhà Gelex, Số 52 Phố Lê Đại Hành, P.Lê Đại Hành, Q.Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.

- Điện thoại liên hệ: 04.38544898 Fax: 04.35531433

Số lượng cổ phần nắm giữ: 32.400 cổ phần với tỷ lệ CP sở hữu là 54%.

2) Bà Tạ Thị Ngọc Thanh chiếm 8,08%

Sinh năm: 17/01/1958

CMT: 011448907-01/11/2001- CA TP Hà Nội cấp.

Địa chỉ liên lạc: Số 7, ngõ 108 Lò Đúc, P. Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Nghề nghiệp: Tiến sĩ, CB phòng giáo dục TP Hà Nội nay đã nghỉ hưu.

Số lượng cổ phần nắm giữ: 484.958 cổ phần với tỷ lệ CP sở hữu là 8,08%.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trương Minh Khôi